TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 65/2021/HS-ST Ngày: 29/12/2021	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Quyến

Ông Nguyễn Đức Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Công Trận – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tham gia phiên tòa: Ông Hồ Bảo Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2021/QĐST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Mai Huy H**, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1999; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu vực X, phường H, thành phố N, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Võ Văn N, sinh năm 1974 (sống) và bà Mai Thị Q, sinh năm 1979 (sống).

- Tiền án: Không.
- Tiền sự: Không.
- Bị bắt tạm giam từ ngày 26/4/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Lâm Chí C, sinh năm 1993; Trú tại: ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Có mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Mai Thị Q, sinh năm 1979; Trú tại: ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Có mặt

Nguyễn Ngọc Y, sinh năm 1979; Trú tại: ấp P, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt

Người làm chứng:

Dương Minh T, sinh năm 2004. Có mặt

Võ Văn T, sinh năm 1995. Vắng mặt

Trương Thị Hồng N, sinh năm 1984. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 12/02/2021, Võ Mai Huy H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, biển số kiểm soát 95E1 - 682.77 đến nhà anh Phùng Ngọc Mẫn, sinh năm 1978 địa chỉ ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang để uống bia thì thấy bị hại Lâm Chí C đang ngồi uống nước cùng với bạn tại quán cà phê của anh Lâm Thanh Toàn, sinh năm 1978 địa chỉ ấp Thạnh Lợi A2 (quán anh Toàn cách nhà anh Mẫn khoảng 20 mét). Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi uống được 02 lon bia, bị cáo H điện thoại rủ bạn tên Dương Minh T lên nhậu cùng thì Tân đồng ý, sau đó bị cáo H điều khiển xe mô tô đến nhà rước Tân. Trên đường đi bị cáo H ghé nhà mẹ ruột là bà Mai Thị Q, sinh năm 1979, địa chỉ ấp Thạnh Lợi A2, để xin tiền thì bà Quyên đã ngủ, lúc này bị cáo H đi vệ sinh thì thấy cây dao (loại dao yếm) có sẵn ở bụi chuối gần nhà, bị cáo H nghĩ đến việc trước đó xảy ra mâu thuẫn với Chí Cơ nên H lấy cây dao giấu vào bên trong áo, điều khiển xe đến nhà Tân và kêu Tân điều khiển xe chở H đến nhà anh Mẫn. Khi Tân điều khiển xe đến gần nhà Mẫn thì bị cáo H nhảy xuống xe nhặt 01 cục đá dưới lộ ném về hướng của Chí Cơ, tiếp đó bị cáo H lấy cây dao giấu trong áo ra, chạy lại chém liên tiếp nhiều nhát về hướng Chí Cơ, lúc này Chí Cơ dùng hai cánh tay chống đỡ và chạy vào trong quán anh Toàn đóng cửa lại, bị cáo H quay trở lại xe và điều khiển chở Tân về nhà, sau đó bị cáo H vứt bỏ cây dao và bỏ trốn khỏi địa phương. Lâm Chí C được bạn bè đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương thành phố Cần Thơ điều trị. Đến ngày 16/3/2021, bị cáo H ra đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 39/21/TgT ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Hậu Giang kết luận đối với Lâm Chí C:

1. Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định:

- Đa vết thương phần mềm;

- Gãy đa xương bàn tay (T);

- Mất ngón IV bàn tay (T);

- Đứt đa thần kinh, mạch máu, gân cơ.

2. Tỷ lệ thương tích từng vết thương:

- Vết thương mặt sau 1/3 giữa cánh tay (T) hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 03% (Ba phần trăm);

- Vết thương mặt trước 1/3 trên cẳng tay (T) hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 03% (Ba phần trăm);

- Vết thương kẻ ngón I, II đến ngón V bàn tay (T) hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 33% (Ba mươi ba phần trăm);

- Vết thương mặt trước trong 1/3 dưới cổ tay (P) hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 36% (Ba mươi sáu phần trăm).

3. Tổng tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 60% (Sáu mươi phần trăm).

4. Vật gây thương tích: Các vết thương trên do vật sắc bén gây nên

Cáo trạng số 43/CT-VKS-HPH, ngày 19/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang quyết định truy tố bị cáo Võ Mai Huy H có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Toà án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang để xét xử về tội cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Mai Huy H theo tội danh và điều luật như quyết định cáo trạng đã truy tố. Phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Mai Huy H từ 05 đến 06 năm tù.

Về vật chứng trong vụ án: Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, biển số kiểm soát 95E1 - 682.77

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Lâm Chí C

- Tiền viện phí: 22.817.011đ
- Tiền xe : 1.200.000đ
- Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị 2.000.000đ
- Tiền người nuôi bệnh 2.000.000đ
- Tiền mất thu nhập sau khi xuất viện bằng bốn tháng cơ sở: 31.750.000đ
- Tiền tổn thất tinh thần: 33 tháng lương cơ sở: 49.170.000đ

Tại phiên tòa bị cáo Võ Mai Huy H trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm

tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Về trách nhiệm dân sự thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không đồng ý mức bồi thường theo yêu cầu bị hại.

Bị hại Lâm Chí C trình bày: Về trách nhiệm hình sự đề nghị xét xử theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 194.767.000 đồng bao gồm tiền viện phí, tiền xe, tiền mất thu nhập thực tế, chi phí sắp xương, tiền mất thu nhập người nuôi bệnh, tiền tổn hại sức khỏe.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà.

- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, những người làm chứng vắng mặt không rõ lý do, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt không lý do. Tuy nhiên, những người tham gia tố tụng này đã có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, tiến hành xét xử vắng mặt người liên quan và những người làm chứng. Đối với người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Trần Văn Sĩ – Thuộc đoàn luật sư thành phố Cần Thơ; Địa chỉ: số 10KDC tổ 6, khu vực 4, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ vắng mặt nhưng bị hại có đơn yêu cầu rút yêu cầu người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, bị hại tự bảo về quyền và lợi ích hợp cho bản thân.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phụng Hiệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo Võ Mai Huy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do mâu thuẫn từ trước với bị hại Lâm Chí C, nên vào khoảng 23 giờ ngày 12/02/2021, bị cáo Võ Mai Huy H nhìn thấy Lâm Chí C tại quán cà phê của anh Lâm Thanh Toàn ở ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang, bị cáo H đã sử dụng cây dao là loại hung khí nguy hiểm chém nhiều nhát vào 02 cánh tay của Lâm Chí C gây thương tích. Khi thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại Lâm Chí C, bị cáo Huy H có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân, nhận thức rõ việc sử dụng dao là loại hung khí nguy hiểm chém vào cơ thể của người khác sẽ gây ra thương tích và gây nguy hiểm đến tính mạng của Chí Cơ nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với tổng tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe hiện tại của Lâm Chí C mà bà cáo Huy H thực hiện là 60%. Nên cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp truy tố bị cáo Võ Mai Huy H về tội cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3, Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tính hun hăng và ý thức coi thường pháp luật mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm gây thương tích cho bị hại. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và bị cáo đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét đề nghị của

đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đối với yêu cầu bồi thường số tiền 194.767.000 đồng của bị hại đối với bị cáo. Trong đó số tiền sắp xương thực tế chưa có và bị hại không chứng minh được nên không có cơ sở chấp nhận. Tiền tổn thức tinh thần chấp nhận 33 tháng cơ sở là phù hợp, tiền mất thu nhập thực tế chấp nhận bốn tháng x 250.000đ/tháng, tiền toa thuốc, chi phí tiền thuê xe, mất thu nhập trong thời gian điều trị và tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh là phù hợp nên chấp nhận. Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại 108.937.000 đồng. Trong đó bị cáo đã bồi thường trước 40.000.0000 đồng và 5.000.000 đồng khắc phục nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp. Do đó bị cáo tiếp tục bồi thường 63.937.000 đồng. Về chi phí sắp xương, bị hài có quyền khởi kiện trong vụ án dân sự cụ thể.

[6] Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, biển số kiểm soát 95E1 - 682.77 và giấy đăng ký xe của bị cáo H liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Con giao không thu hồi được nên không xem xét.

Đối với Dương Minh T không chứng minh được hành vi đồng phạm với bị cáo nên không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điều 38, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Võ Mai Huy H phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Xử phạt bị cáo Võ Mai Huy H 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 26/4/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria, biển số kiểm soát 95E1 - 682.77 kèm theo 01 giấy đăng ký xe biển số 95E1 - 682.77 số 078726 cấp ngày 16/9/2020 tên Võ Mai Huy H.

Đối với cây dao gây án không thu hồi được nên không xem xét.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22 tháng 9 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 357, 589, 590 của Bộ luật dân sự 2015. Buộc bị cáo Võ Mai Huy H bồi thường cho anh Lâm Chí C số tiền 63.937.001 đồng (sáu mươi ba triệu, chín trăm ba mươi bảy nghìn đồng). Tiếp tục quản lý số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) theo biên lai thu số 0007552 ngày 27 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Võ Mai Huy H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 3.196.850 đồng (ba triệu, một trăm chín mươi sáu nghìn, tám trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, được quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND cấp trên trực tiếp;
- VKSND H.Phụng Hiệp;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Cơ quan Thi hành án hình sự cùng cấp;
- Chi cục THADS H.Phụng Hiệp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Hiếu